TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 13/5/2024
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Hồ Thị Thu Uyển

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị L, sinh năm 1989, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ C, thị trấn Nông Trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái.

2. Bị đơn: Anh Tạ Tình N, sinh năm 1986 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/3/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Hà Thị L trình bày: Chị Hà Thị L và anh Tạ Tình N là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông vào năm 2009; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, chị L và anh N không chung sống với nhau từ năm 2012 đến nay. Nên chị Hà Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Hà Thị L được ly hôn với anh Tạ Tình N.

Về con chung: Chị Hà Thị L và anh Tạ Tình N1 có 01 con chung là Tạ Trung D, sinh ngày 14/8/2011, hiện nay cháu D đang sống chung với anh N nên

chị L đồng ý giao con chung cho anh N nuôi đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 24/4/2024 chị Hà Thị L có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Theo lời khai của bị đơn, anh Tạ Tình N có trong hồ sơ vụ án.* Chị Hà Thị L và anh Tạ Tình N là vợ chồng, đăng ký kết hôn năm 2009 tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nên đã không còn chung sống với nhau từ năm 2012 đến nay. Nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh N đồng ý.

Về con chung: Chị Hà Thị L và anh Tạ Tình N1 có 01 con chung là Tạ Trung D, sinh ngày 14/8/2011, hiện nay cháu D đang sống chung với anh N nên sau khi ly hôn anh N có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 10/4/2024 anh Tạ Tình N có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; sau khi đưa vụ án ra xét xử chị L và anh N đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị L ly hôn với anh Tạ Tình N;

Về con chung: Giao con chung Tạ Trung D, sinh ngày 14/8/2011 cho anh T Tình Nguyện có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Tà Tình N2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hà Thị L được quyền thăm nom, chăm sóc con sau ly hôn.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hà Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Tạ Tình N; anh Tạ Tình N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn G, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị L và anh N đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị L và anh N thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, chị L có nguyện vọng được ly hôn với anh N; anh N thừa nhận giữa vợ chồng anh chị thường xuyên có mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm sống, hiện nay đã không còn sống chung với nhau, anh N đồng ý ly hôn với chị L. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh N là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị L ly hôn với anh N.

[3]. *Về con chung:* Anh Tạ Tình N có nguyện vọng nuôi con chung, chị Hà Thị L đồng ý giao con chung cho anh N trực tiếp nuôi; cháu Tạ Trung D có nguyện vọng được ở với anh Tạ Tình N. Nên giao con chung Tạ Trung D, sinh ngày 14/8/2011 cho anh Tạ Tình N trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật, đúng với nguyện vọng của con chung.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị Hà Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hà Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị L ly hôn anh Tạ Tình N.

2. Về con chung: Giao con chung Tạ Trung D, sinh ngày 14/8/2011 cho anh Tạ Tình N có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Anh Tạ Tình N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hà Thị L có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Hà Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004087 ngày 01 tháng 4 năm 2024.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn